

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÓN QUẢN  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST

Ngày 20-4-2022

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông Hồ Văn Thanh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đình Như

Bà Phan Thị Vui

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị L – Thư ký tòa án Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 233/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/03/2022, quyết định hoãn phiên tòa số 12/QĐ – HPT ngày 20/4/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Như L, sinh năm 1985 (Có mặt).

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 10, xã Tân Hiệp, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Phạm Đỗ Toàn T, sinh năm 1988 (Vắng mặt không có lý do).

Trú tại: Tổ 2, ấp 10, xã Tân Hiệp, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Huỳnh Thị Như L trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh T sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2019 và đến năm 2020 thì đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Tân Hiệp, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn, sau đó thì nảy sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, hay tranh cãi nhau. Mặc dù hi vợ chồng có nhiều lần nói chuyện với nhau và cố gắng hàn gắn tình cảm để chăm lo cho con chung nhưng mâu thuẫn không thay đổi. Do không còn tình cảm vợ chồng và không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Phạm Đỗ Toàn T để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Chị L và anh T có 01 con chung là Phạm Huỳnh Bảo Trâm, sinh năm 2020. Khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có tài sản chung không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung, không có vay nợ của ai.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 22/12/2021 bị đơn anh Phạm Đỗ Toàn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh T thống nhất với lời khai của chị L về thời gian đăng ký kết hôn và nguyên nhân mâu thuẫn. Tuy nhiên chị L yêu cầu ly hôn thì anh T không đồng ý do còn yêu thương vợ con.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Huỳnh Bảo Trâm, sinh năm 2020. Khi ly hôn anh T đề nghị chị L nuôi con chung và anh T cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Về nợ chung và tài sản chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản tham gia phiên tòa phát biểu:*

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản không có ý kiến gì thêm.

Về nội dung vụ án: Căn cứ yêu cầu của nguyên đơn và các chứng cứ tòa án thu thập được, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị L được ly hôn với anh T. Về con chung giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, việc cấp dưỡng đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung đương sự trình bày không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và yêu cầu của nguyên đơn thì đây là vụ án ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Bị đơn anh Phạm Đỗ Toàn T có nơi cư trú tại tổ 2, ấp 10, xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ để tham gia phiên họp, phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân Sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị Huỳnh Thị Như L và anh Phạm Đỗ Toàn T là hôn nhân hợp pháp, các đương sự có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân

Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước vào năm 2017. Chị L cho rằng vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Đến nay không muốn tiếp tục chung sống và duy trì quan hệ hôn nhân với anh T vì cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy, căn cứ biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại chính quyền địa phương, thì giữa chị L và anh T do mâu thuẫn trong cuộc sống hiện nay đã ly thân với nhau. Mặc khác, hôn nhân là sự tự nguyện giữa hai bên, mong muốn được chung sống, chăm sóc cho nhau và cùng nhau xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc, chăm sóc cho con cái, xây dựng kinh tế. Tuy nhiên, chị L xác định không còn tình cảm, không muốn sống chung với anh T. Như vậy, mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được, cuộc sống chung không thể tiếp tục nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Huỳnh Thị Như L về việc ly hôn với anh Phạm Đỗ Toàn T.

Về con chung: Chị L trình bày vợ chồng có 01 con chung là Phạm Huỳnh Bảo Trâm, sinh năm 2020. Khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn là phù hợp vì cháu Trâm chưa đủ 36 tháng tuổi có thể gây ảnh hưởng không tốt tới sự phát triển của cháu Trâm, đồng thời anh T đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng do chị L chưa yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự trình bày không có nên không xem xét.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Như L chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14.

Nhận định của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước về nội dung vụ án, việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, đương sự, Hội đồng xét xử là phù hợp nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 01 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228, Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Như L về việc ly hôn. Cho chị Huỳnh Thị Như L được ly hôn với anh Phạm Đỗ Toàn T.

(Đã đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2020 ngày 19/3/2020 của Ủy ban nhân dân xã Tân Hiệp, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước).

2. Về con chung: Giao con chung Phạm Huỳnh Bảo Trâm, sinh ngày 16/06/2020 cho chị Huỳnh Thị Như L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng, xin thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu có căn cứ cho rằng bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L chưa yêu cầu nên Tòa án chưa xem xét.

3. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án chưa xem xét.

4. Về nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án chưa xem xét.

5. Về án phí: Chị Huỳnh Thị Như L chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0013638 ngày 22/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

6. Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND T. Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- UBND xã Tân Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Văn Thanh**